

Số: 05/2021/QĐ-UBND

Điện Biên, ngày 11 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng
trong lĩnh vực y tế đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi
quản lý của tỉnh Điện Biên**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

*Căn cứ Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của
Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;*

*Căn cứ Thông tư số 24/2019/TT-BTC ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Bộ
Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11
tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng ô tô;*

*Căn cứ Thông tư số 07/2020/TT-BYT ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Bộ Y
tế quy định chi tiết hướng dẫn về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên
dùng trong lĩnh vực y tế;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính; sau khi có ý kiến thống nhất
của Thường trực HĐND tỉnh tại văn bản số 31/HĐND-KTNS ngày 26/02/2021.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về tiêu chuẩn, định mức (đối tượng sử dụng, chủng loại, số lượng, mức giá tối đa) sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế (theo khoản 1 Điều 17 Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô) của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Điện Biên.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các đơn vị hành chính, sự nghiệp hoạt động trong lĩnh vực y tế trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên quản lý (sau đây gọi là cơ quan, tổ chức, đơn vị).

b) Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư, căn cứ Thông tư số 07/2020/TT-BYT ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Bộ Y tế quy định chi tiết hướng dẫn về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng lĩnh vực y tế, người đứng đầu đơn vị ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng tại đơn vị theo quy định.

Điều 2. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế

Tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế: Đối tượng sử dụng, chủng loại, số lượng, mức giá tối đa thực hiện theo quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị được trang bị xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế có trách nhiệm quản lý, sử dụng xe ô tô chuyên dùng phục vụ công tác chuyên môn của ngành đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức quy định tại Quyết định này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 22 tháng 3 năm 2021.
2. Các Quyết định sau hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành:

a) Quyết định số 865/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2014 về việc quy định chủng loại, số lượng xe ô tô chuyên dùng trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh Điện Biên;

b) Quyết định số 328/QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2015 về việc điều chỉnh bổ sung chủng loại, số lượng xe ô tô chuyên dùng trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh Điện Biên.”

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Y tế, Tài chính; Lao động Thương binh và Xã hội; Trưởng Ban bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh, Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị tuân thủ đúng quy định về tiêu chuẩn, định mức, nguyên tắc trang bị, quản lý và sử dụng tài sản đúng theo quy định tại Quyết định này và các quy định khác tại văn bản pháp luật có liên quan.

3. Kho bạc Nhà nước tỉnh căn cứ tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô thực hiện kiểm soát chi đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định.

4. Trường hợp phát sinh vướng mắc trong quá trình thực hiện Quyết định này hoặc có kiến nghị, đề xuất, các cơ quan, tổ chức, đơn vị phản ánh về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- TT Tỉnh ủy;
- TT Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Điện Biên;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Cục Quản lý công sản (BTC);
- Công báo tỉnh; Báo Điện Biên Phủ;
- Lưu: VT, LĐVP, CV các khối (theo HSCV).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



(Handwritten signature in blue ink)

Lê Thành Đô

PHỤ LỤC TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG XE Ô TÔ CHUYÊN DÙNG TRONG LĨNH VỰC Y TẾ CHO CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA TỈNH ĐIỆN BIÊN

(Kèm theo Quyết định số 05 /2021/QĐ-UBND ngày 11 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

ST T	Tên đơn vị sử dụng	Chủng loại	Định mức tối đa (xe)	Mức giá tối đa (triệu đồng/xe)	Mục đích sử dụng
	TỔNG SỐ XE		61		
I	Tỉnh ủy Điện Biên				
1	Ban bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh Điện Biên	Xe ô tô cứu thương	1	1.500	Đưa đón, phục vụ cấp cứu vận chuyển bệnh nhân là cán bộ thuộc đối tượng tỉnh quản lý
II	Sở Lao động thương binh và xã hội				
1	Trung tâm chữa bệnh giáo dục lao động xã hội	Xe ô tô cứu thương	1	1.500	Phục vụ đối tượng cai nghiện tại trung tâm đi cấp cứu và khám chữa bệnh
III	Sở Y tế				
1	Chi cục Dân số Kế hoạch hóa gia đình	Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng	1	900	Xe chuyên dùng có thiết bị để chuyên giao kỹ thuật và chỉ đạo tuyến trong hoạt động DS KHHGD tại 10 huyện thị thành phố
2	Chi Cục an toàn vệ sinh thực phẩm	Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng	1	900	Xe kiểm tra lấy mẫu kiểm nghiệm, làm xét nghiệm nhanh và vận chuyển mẫu
3	Trường cao đẳng y tế	Xe ô tô trên 16 chỗ ngồi	1	900	xe phục vụ đưa đón học sinh thực tập, giáo viên, giảng viên
4	Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Điện Biên	Xe ô tô chuyên dùng có kết cấu đặc biệt	1	Theo giá thị trường thời điểm mua sắm	xét nghiệm lưu động cho người nhiễm HIV, vận chuyển mẫu xét nghiệm từ huyện, thị xã về tỉnh và từ tỉnh về TW
		Xe ô tô chuyên dùng có kết cấu đặc biệt	1	900	xe vận chuyển vacxin, sinh phẩm từ TW về tỉnh và từ tỉnh xuống huyện.
		Xe ô tô chuyên dùng có kết cấu đặc biệt	1	900	xe khám, chữa mắt lưu động
		Xe ô tô chuyên dùng có kết cấu đặc biệt	1	900	Xe có thiết bị để chuyên giao kỹ thuật và chỉ đạo tuyến
		Xe bán tải	1	900	xe chở máy phun và hóa chất lưu động

ST T	Tên đơn vị sử dụng	Chủng loại	Định mức tối đa (xe)	Mức giá tối đa (triệu đồng/xe)	Mục đích sử dụng
5	TT Kiểm nghiệm thuốc - Mỹ phẩm-Thực phẩm	Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng	1	900	Xe kiểm tra lấy mẫu kiểm nghiệm, làm xét nghiệm nhanh và vận chuyển mẫu
6	Trung tâm Pháp Y	Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng	1	900	phục vụ công tác khám bệnh trong giám định pháp y
7	Bệnh viện đa khoa tỉnh	Xe ô tô cứu thương	6	1.500	phục vụ cấp cứu vận chuyển bệnh nhân.
		Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng	1	900	phục vụ công tác thu gom, vận chuyển, lưu trữ máu an toàn phục vụ công tác chuyên môn của đơn vị
8	Bệnh viện Y học cổ truyền	Xe ô tô cứu thương	2	1.500	phục vụ cấp cứu vận chuyển bệnh nhân.
9	Bệnh viện Phổi	Xe ô tô cứu thương	1	1.500	phục vụ cấp cứu vận chuyển bệnh nhân.
		Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng	1	900	xe có thiết bị để chuyển giao kỹ thuật và chỉ đạo tuyến trong hoạt động phòng chống lao trên địa bàn tỉnh
10	Bệnh viện tâm thần	Xe ô tô cứu thương	1	1.500	phục vụ cấp cứu vận chuyển bệnh nhân.
		Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng	1	900	xe có thiết bị để chuyển giao kỹ thuật và chỉ đạo tuyến trong hoạt động chống bệnh tâm thần trên địa bàn tỉnh
11	Trung tâm y tế Thành phố Điện Biên Phủ	Xe ô tô cứu thương	2	1500	phục vụ cấp cứu vận chuyển bệnh nhân.
		Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng	1	900	Xe phòng chống dịch, chở máy phun và hóa chất lưu động
12	Trung tâm y tế huyện Điện Biên	Xe ô tô cứu thương	3	1.500	phục vụ cấp cứu vận chuyển bệnh nhân.
		Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng	1	900	Xe phòng chống dịch, chở máy phun và hóa chất lưu động
13	Trung tâm y tế huyện Tuần Giáo	Xe ô tô cứu thương	4	1.500	phục vụ cấp cứu vận chuyển bệnh nhân.
		Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng	1	900	Xe phòng chống dịch, chở máy phun và hóa chất lưu động
14	Trung tâm y tế huyện Điện Biên Đông	Xe ô tô cứu thương	2	1.500	phục vụ cấp cứu vận chuyển bệnh nhân.
		Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng	1	900	Xe phòng chống dịch, chở máy phun và hóa chất lưu động

ST T	Tên đơn vị sử dụng	Chủng loại	Định mức tối đa (xe)	Mức giá tối đa (triệu đồng/xe)	Mục đích sử dụng
15	Trung tâm y tế huyện Tủa Chùa	Xe ô tô cứu thương	3	1.500	phục vụ cấp cứu vận chuyển bệnh nhân.
		Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng	1	900	Xe phòng chống dịch, chở máy phun và hóa chất lưu động
16	Trung tâm y tế huyện Mường Chà	Xe ô tô cứu thương	2	1.500	phục vụ cấp cứu vận chuyển bệnh nhân.
		Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng	1	900	Xe phòng chống dịch, chở máy phun và hóa chất lưu động
17	Trung tâm y tế Thị xã Mường Lay	Xe ô tô cứu thương	3	1.500	phục vụ cấp cứu vận chuyển bệnh nhân.
		Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng	1	900	Xe phòng chống dịch, chở máy phun và hóa chất lưu động
18	Trung tâm y tế huyện Mường Nhé	Xe ô tô cứu thương	2	1.500	phục vụ cấp cứu vận chuyển bệnh nhân.
		Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng	1	900	Xe phòng chống dịch, chở máy phun và hóa chất lưu động
19	Trung tâm y tế huyện Mường Ảng	Xe ô tô cứu thương	3	1.500	phục vụ cấp cứu vận chuyển bệnh nhân.
		Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng	1	900	Xe phòng chống dịch, chở máy phun và hóa chất lưu động
20	Trung tâm y tế huyện Nậm Pồ	Xe ô tô cứu thương	2	1.500	phục vụ cấp cứu vận chuyển bệnh nhân.
		Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng	1	900	Xe phòng chống dịch, chở máy phun và hóa chất lưu động

- Giá mua xe ô tô cứu thương chuyên dùng đã bao gồm các loại thuế phải nộp theo quy định của pháp luật: chưa bao gồm lệ phí trước bạ, lệ phí cấp biển số xe, phí bảo hiểm, phí đăng kiểm, phí bảo trì đường bộ liên quan đến việc sử dụng xe: chưa bao gồm giá các thiết bị phụ trợ như máy thổi, máy sục tim..

- Giá mua xe ô tô chuyên dùng có kết cấu đặc biệt và xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng đã bao gồm các loại thuế phải nộp theo quy định của pháp luật: chưa bao gồm lệ phí trước bạ, lệ phí cấp biển số xe, phí bảo hiểm, phí đăng kiểm, phí bảo trì đường bộ liên quan đến việc sử dụng xe.